TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HSST
Ngày: 09-01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nhựt, là chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn;

2. Bà Trần Thị Long là Phó chủ tịch Hội Khuyến học huyện Hóc Môn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 190/2018/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức L, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 65/4 ấp T, xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức M và bà: Nguyễn Thị H; bị cáo chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Thanh T (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/6/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 101/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2016.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 06/10/2018 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Hoàng Thái P, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 11/9 ấp T, xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh;

nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Hoàng D và bà: Nguyễn Kim L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 06/11/2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Hoàng Thái P: Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số 185/2H ấp T, xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng Thái P: Bà Trần Thị H, là Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 470, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Du P, sinh năm 1974; nơi cư trú: 27B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 186/5 ấp T, xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 23 giờ ngày 05/10/2018, Nguyễn Đức L điều khiển xe máy biển số 51P5-4702 đến rủ Vũ Hoàng Thái P đi trộm cắp tài sản, P đồng ý. L chở P về nhà của L lấy 01 cây càng cua dùng để mở khóa cổng rào, sau đó cả hai đi lòng vòng để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ ngày 06/10/2018, thấy nhà số 2/29B, xã N, huyện M do anh Trần Du P làm chủ không có người trông coi nên L kêu P dùng cây càng cua bẻ khóa mở cửa rào, cả hai đột nhập vào trong lấy trộm 01 máy bơm khí hiệu JAGUAR đem ra ngoài đường. Do máy bơm nặng nên L và P khiêng đến cất giấu tại đóng cát ven đường và dùng tấm bạt che lại. L điều khiển xe chở P về nhà bà Lê Thị L hỏi mượn 01 mọt lôi xe (dùng để kéo xe hủ tiếu) đem đến nơi cất giấu máy bơm định chở đi thì bị tổ tuần tra nhân dân ấp T, xã N phát hiện nên đưa về làm việc. L điều khiển xe máy chở P tẩu thoát về hướng nhà máy nước T. Tổ tuần tra đuổi theo thì bắt giữ được P cùng với xe máy. Riêng Nguyễn Đức L chạy thoát đến khoảng 02 giờ ngày 06/01/2018 thì bị công an xã T triệu tập làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) máy bơm khí hiệu JAGUAR, Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho bị hại; 01 (một) xe gắn máy màu đỏ biển số 51P5-4702 (biển số giả), số khung, số máy đã bị mài mòn, không xác định được số nguyên thủy; 01 (một) cái mọt lôi xe màu xanh; 01 (một) cây càng cua bằng sắt dài 30cm.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 211/2018 ngày 11/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Hóc Môn, kết quả định giá như sau: 01 (một) máy bơm khí hiệu JAGUAR, Model EV65, Power 2 HP, Serial 00530012, số tiền là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-HS ngày 12/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức L, Vũ Hoàng Thái P về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức L và Vũ Hoàng Thái P phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L mức hình phạt từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Thái P mức hình phạt từ 05 (năm) đến 07 (bảy) tháng tù;

- Về dân sự: Không có yêu cầu nên không xét.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn xử lý vật chứng xe vắng chủ đối với 01 (một) xe gắn máy màu đỏ biển số 51P5-4702 (biển số giả), số khung, số máy đã bị mài mòn, không xác định được số nguyên thủy; giao trả cho bà Lê Thị L 01 (một) cái mọt lôi xe màu xanh; tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây càng cua bằng sắt dài 30cm.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng Thái P là bà Trần Thị H trình bày: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Vũ Hoàng Thái P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về hoàn cảnh gia đình của bị cáo; trình độ học vấn của bị cáo thấp; bị cáo bị rủ rê lôi kéo; bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế; bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó, đề nghị tuyên mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và mức hình phạt bằng với thời gian tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 00 giờ ngày 06/10/2018, tại địa chỉ số 2/29B xã N, huyện M, các bị cáo Nguyễn Đức L và Vũ Hoàng Thái P đã có hành vi dùng cây càng cua bẻ khóa mở cửa rào, đột nhập vào trong, lén lút lấy trộm tài sản của ông Trần Du P là 01 (một) máy bơm khí hiệu JAGUAR có giá trị là 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng (theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Hóc Môn). Hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của xã hội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Bị cáo Vũ Hoàng Thái P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức L xúi giục bị cáo Vũ Hoàng Thái P là người dưới 18 tuổi phạm tội nên áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức L là phù hợp.

[6] Khi phạm tội, bị cáo Vũ Hoàng Thái P dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) máy bơm khí hiệu JAGUAR, Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho bị hại là ông Trần Du P (Quyết định xử lý vật chứng số 186/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 06/11/2018) nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- 01 (một) xe gắn máy màu đỏ biển số 51P5-4702 (biển số giả), số khung, số máy đã bị mài mòn, không xác định được số nguyên thủy; xác minh biển số 51P5-4702 do ông Lê Tự Nam S đứng tên chủ sở hữu. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, ông S xác định xe máy Nguyễn Đức L sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản không giống với xe của ông đứng tên sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người nào đến nhận. Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nêu trên. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) cái mọt lôi xe màu xanh. Các bị cáo mượn tài sản này của bà Lê Thị L để làm phương tiện phạm tội nhưng bà L không biết. Hội đồng xét xử quyết định giao trả cho bà Lê Thị L là phù hợp.

- 01 (một) cây càng cua bằng sắt dài 30cm là tài sản các bị cáo dùng để làm công cụ phạm tội nên quyết định tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Lợi;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Hoàng Thái Phong;

- Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L và Vũ Hoàng Thái P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2018.

3. Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Thái P 06 (sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2018.

4. Xử lý vật chứng:

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) xe gắn máy màu đỏ biển số 51P5-4702 (biển số giả), số khung, số máy đã bị mài mòn, không xác định được số nguyên thủy. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Giao trả cho bà Lê Thị L 01 (một) cái mọt lôi xe màu xanh;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây càng cua bằng sắt dài 30cm.

Các vật chứng nêu trên hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đang tạm giữ (theo lệnh nhập kho vật chứng số 270/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 06/11/2018 và phiếu nhập kho vật chứng số 117/PNK ngày 06/11/2018).

5. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức L và bị cáo Vũ Hoàng Thái P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an H. Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án DS H. Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.Hóc Môn;
- UBND xã T, huyện M;
- UBND xã N, H.M;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thương